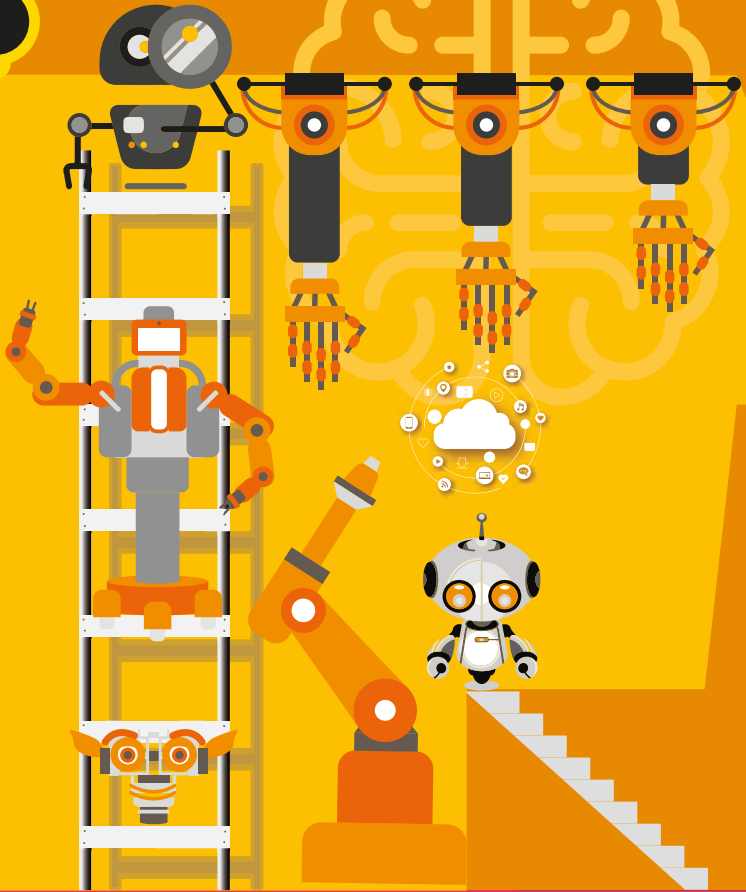




pwc



Báo cáo mức độ sẵn sàng về kỹ năng số Việt Nam

Khảo sát của PwC Việt Nam về công nghệ,
việc làm và kỹ năng số

Tháng 3
2021



Lời mở đầu

Chúng ta đang đối mặt với một cuộc khủng hoảng kỹ năng toàn cầu. Trong những năm gần đây, công nghệ đã và đang phát triển với tốc độ chóng mặt, dẫn đến sự thiếu hụt nhân tài đáp ứng các tiêu chuẩn đặt ra bởi các công việc mới trong nền kinh tế số.

Sự phát triển của tự động hóa cũng đang thay đổi cách thức thực hiện công việc và khiến việc làm trong các ngành gặp rủi ro. Hai xu hướng này đã mở rộng khoảng cách kỹ năng giữa lực lượng lao động hôm nay và tương lai.

Đại dịch COVID-19 đang ngày một thúc đẩy sự thay đổi của việc làm và cách chúng ta làm việc. Vì vậy chúng ta cần có những hiểu biết để vững vàng chuẩn bị cho tương lai, thông qua việc áp dụng công nghệ và các kỹ năng mới.

Người lao động Việt Nam có cảm thấy họ được trang bị các kỹ năng liên quan

cần thiết để giúp họ làm việc cùng với công nghệ không? Thông qua cuộc khảo sát từ ngày 12 tháng 11 năm 2020 đến ngày 27 tháng 12 năm 2020, chúng tôi đã thu được 1146 phản hồi. Và trong báo cáo này, chúng tôi xin được chia sẻ những kết quả chính từ cuộc khảo sát.

Đinh Thị Quỳnh Vân

Tổng Giám đốc
PwC Việt Nam



Nội dung

Bối Cảnh 06

- Chặng đường còn dài trong phát triển kỹ năng số của Việt Nam 07
- Việt Nam có cơ hội đáng kể để thúc đẩy mức độ sẵn sàng kỹ năng số quốc gia 09
- Thời khắc hành động: Việt Nam cần khai thác tối đa chính sách số hóa 10

Kết quả chính 11

Tóm tắt 12

1 Quan điểm - Người Việt Nam suy nghĩ gì về công nghệ? 13

2 Tác Động - Công nghệ sẽ thay đổi việc làm như thế nào? 17

3 Phản Ứng - Người Việt Nam sẽ làm gì để thích ứng với chuyển đổi số? 21

4 Hỗ trợ - Người Việt Nam cần được hỗ trợ như thế nào? 24

Bước tiếp theo? 30

Phụ lục 38

- Giới thiệu về khảo sát 39
 - Chương trình 'New world. New skills.' của PwC 40
-



Bối Cảnh

Mức độ sẵn sàng kỹ năng số

Mức độ sẵn sàng kỹ năng số được xác định bằng mức độ phát triển nguồn nhân lực cần thiết để xây dựng một lực lượng lao động có khả năng sử dụng và tạo ra công nghệ mới¹.

¹ Chỉ số sẵn sàng về kỹ thuật số toàn cầu của Cisco năm 2019

Chặng đường còn dài trong phát triển kỹ năng số của Việt Nam

Việt Nam đã đạt được những tiến bộ quan trọng trong năm 2020, tuy nhiên Việt Nam còn cần phải làm nhiều hơn nữa để giải quyết khoảng cách phát triển kỹ năng số. Việc này nhằm đảm bảo không ai bị bỏ lại trong quá trình theo đuổi các thành tựu kinh tế kỹ thuật số của quốc gia.

Theo Chỉ số Đổi mới sáng tạo Toàn cầu (GII) năm 2020, Việt Nam duy trì vị trí thứ 42 trong hai năm liên tiếp. Tuy kết quả xếp hạng chung GIÍ vẫn giữ nguyên nhưng so sánh với 2019, Việt Nam có sự cải thiện trong hạng mục Hiểu biết kinh doanh (hạng 39) và tụt hạng trong các chỉ số liên quan đến Nguồn nhân lực và Nghiên cứu phát triển (hạng 79), Đầu ra về kiến thức và công nghệ (hạng 37).

Xếp hạng năm 2020	So sánh các quốc gia Đông Nam Á						
	SG	MY	TH	ID	PH	VN	VN (2019)
GIÍ² (131 quốc gia)	8th	33rd	44th	85th	50th	42nd	42nd
GTCI³ (132 quốc gia)	3rd	26th	67th	65th	46th	96th	92nd

Mặc dù Việt Nam đã nhấn mạnh trọng tâm vào cải cách chính sách Công nghiệp 4.0, nhưng về kỹ năng kỹ thuật số của lực lượng lao động, Việt Nam đã tụt 4 bậc xuống vị trí thứ 96 trong Chỉ số Năng lực Cạnh tranh Nhân tài Toàn cầu năm 2020 (GTCI)

² Chỉ số Đổi mới sáng tạo Toàn cầu (GIÍ) 2020

³ Chỉ số Năng lực Cạnh tranh Nhân tài Toàn cầu năm (GTCI) 2020

Chặng đường còn dài trong phát triển kỹ năng số của Việt Nam

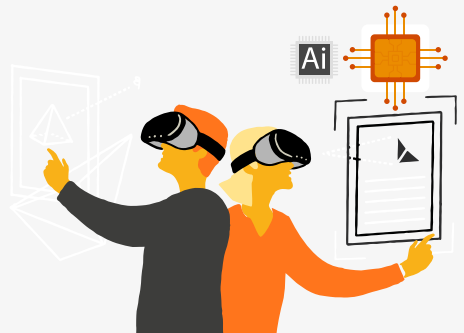
Tác động đến Việt Nam

Trong quá trình phát triển mức độ sẵn sàng kỹ năng số, không có một cách tiếp cận nào hoàn toàn phù hợp cho tất cả mọi người. Các kỹ năng và năng lực của lực lượng lao động đòi hỏi sự phát triển liên tục khi đất nước tiến vào thế giới số. Thêm vào đó, người lao động còn cần trang bị các kỹ năng cần thiết (như Kỹ năng kỹ thuật nâng cao, “kỹ năng mềm” hoặc kiến thức máy tính tổng quát) ở nhiều cấp độ khác nhau trong sự nghiệp.

Sự thiếu hiểu biết rõ ràng về các kỹ năng cần thiết của lực lượng lao động sẽ tác động đến sự thành công của chiến lược Công nghiệp 4.0 của Việt Nam. Theo báo cáo của [PwC Việt Nam về Công nghiệp 4.0⁴](#), chỉ 14% số người được hỏi tin rằng họ và nhân viên của họ có tầm nhìn rõ ràng về các kỹ năng cần thiết cho chuyển đổi số.

84%

người được khảo sát cho rằng họ cần có một khung kỹ năng để định hướng cho sự phát triển năng lực Công nghiệp 4.0⁴



⁴PwC Việt Nam - Khảo sát về Công nghiệp 4.0



Việt Nam đứng trước cơ hội lớn để thúc đẩy mức độ sẵn sàng kỹ năng số quốc gia

Việt Nam đã đạt được những bước tiến lớn trong việc thúc đẩy chính sách Công nghiệp 4.0. Trước những thay đổi và đột phá về công nghệ, cách thức Việt Nam chuẩn bị cho lực lượng lao động ngay từ bây giờ là rất quan trọng.

Một số chương trình chính phủ Việt Nam đã triển khai để thúc đẩy chuyển đổi số trong năm 2019-2020:

- Nghị quyết 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
- Cổng Dịch vụ công Quốc gia để tập trung và hợp lý hóa các dịch vụ công được triển khai vào cuối năm 2019.
- Bộ Thông tin và Truyền thông - **Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030** tập trung vào các lĩnh vực như nông nghiệp, giáo dục, tài chính và hậu cần.
- Bộ Khoa học và Công nghệ & Bộ Giáo dục và Đào tạo - Đề án **844 & 1665** để giúp phát triển các doanh nghiệp khởi nghiệp kỹ thuật số và công nghệ.
- Quyết định số [127/QĐ-TTg](#) của Thủ tướng Chính phủ : Ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030.
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư - [Dự thảo Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư](#)⁵



⁵ VIR - Góc nhìn của Việt Nam về sự phát triển của Công nghiệp 4.0, 08/2020



Thời khắc hành động: Việt Nam cần khai thác tối đa chính sách số hóa

Bất chấp những thách thức về kinh tế và y tế đang diễn ra, COVID-19 cũng đã đẩy nhanh việc áp dụng các sáng kiến số hóa trên toàn cầu. Đây chính là lúc Việt Nam cần quyết liệt thúc đẩy chuyển đổi công nghệ và phát triển kỹ thuật số.

Sự tập trung của chính phủ Việt Nam về quản lý chuyển đổi kỹ thuật số đã giúp Việt Nam vượt qua cuộc khủng hoảng y tế này thông qua phản ứng kịp thời và dựa trên thông tin số liệu dẫn chứng. Vào các đợt bùng phát dịch, chính quyền địa phương đã sử dụng các công cụ số (tin nhắn, trang thông tin điện tử, phương tiện truyền thông xã hội, các ứng dụng điện thoại) để gửi thông tin cảnh báo về COVID-19. Hành động này không chỉ nâng cao nhận thức của cộng đồng về đại dịch mà còn dẫn đến sự gia tăng đáng kể của các dịch vụ công trực tuyến.

Điều rõ ràng là đại dịch COVID-19 đã thúc đẩy áp dụng công nghệ số một cách đáng kể và mang tính lâu dài ở Việt Nam. Ví dụ, [Cổng Dịch vụ công Quốc gia](#)⁶, ra mắt vào cuối năm 2019,

đã chứng kiến sự gia tăng lưu lượng truy cập trong năm 2020, với 11 triệu lượt truy cập vào cuối tháng 1 và hơn 28 triệu lượt vào cuối tháng 3, trong thời điểm bùng phát COVID-19 ở Việt Nam. Ngoài ra, nền kinh tế số của Việt Nam đã phát triển nhanh nhất ở Đông Nam Á trong năm 2020, được dự đoán đạt giá trị ước tính là [52 tỷ USD vào năm 2025](#)⁷.

Để đạt được mục tiêu quốc gia trở thành nền kinh tế có thu nhập cao trong tương lai, Việt Nam nên đẩy mạnh chương trình chuyển đổi công nghệ và kỹ thuật số. [Ngân hàng Thế giới](#)⁸, trong Báo cáo của về các chính sách phản ứng COVID-19 gần đây, đã nêu rõ cơ hội thúc đẩy phát triển chính sách số hóa của Việt Nam thông qua việc ưu tiên khuyến khích các chính sách thúc đẩy học tập trực tuyến, thanh toán điện tử và chính phủ điện tử. Và chúng tôi đồng tình với ý kiến này.

⁶ Ngân hàng Thế giới - COVID-19 có thể thúc đẩy quá trình chuyển đổi kỹ thuật số của Việt Nam không?, 04/2020

⁷ Báo cáo e-Economy SEA 2020

⁸ Ngân hàng Thế giới - chính sách phản hồi COVID-19 cho Việt Nam, 06/020

Kết quả chính

Tóm tắt

Người Việt nghĩ gì về công nghệ?

Quan Điểm

Người Việt lạc quan về công nghệ nhưng cũng có những lo ngại xung quanh vấn đề đảm bảo việc làm - Trong khi 89% số người được hỏi tin rằng tự động hóa mang lại nhiều cơ hội hơn là rủi ro, 45% cũng bày tỏ lo ngại về việc tự động hóa khiến công việc gặp rủi ro.

Lo ngại

Lạc quan

Công nghệ sẽ thay đổi việc làm như thế nào?

Tác Động

Đa số đồng ý rằng công nghệ đang thay đổi công việc - 90% tin rằng công nghệ sẽ thay đổi công việc hiện tại của họ trong 6-10 năm, trong khi 83% tin rằng họ sẽ cảm nhận được tác động trong 3-5 năm.

Tác động ít

Tác động nhiều

Người Việt Nam sẽ làm gì để thích ứng với chuyển đổi số?

Phản Ứng

Mong muốn hiểu biết về kỹ năng số rất mạnh mẽ - 84% người được hỏi nói rằng họ sẵn sàng học các kỹ năng mới ngay bây giờ hoặc đào tạo lại hoàn toàn để cải thiện khả năng tuyển dụng trong tương lai.

Không sẵn sàng

Rất sẵn sàng

Người Việt Nam cần được hỗ trợ như thế nào?

Hỗ trợ

Bởi vì các kỹ năng số là chìa khóa để cải thiện triển vọng việc làm, 55% cho biết trách nhiệm nâng cao kỹ năng số nằm ở các cá nhân. Tuy nhiên, các doanh nghiệp và chính phủ có thể đóng những vai trò quan trọng trong việc giải quyết khoảng cách về kỹ năng lao động.

Trách nhiệm thuộc về các bên khác

Tự chịu trách nhiệm

Quan Điểm

Người Việt Nam suy nghĩ gì về công nghệ?

Kết quả khảo sát của chúng tôi phản ánh sự ảnh hưởng ngày càng lớn của công nghệ đối với việc làm và những thay đổi sắp xảy ra. Tạo điều kiện cho cả người lao động và doanh nghiệp thích ứng trong môi trường công nghệ mới và trao quyền cho họ để đạt được kết quả sẽ rất là quan trọng.

Grant Dennis
Tổng Giám đốc, PwC Việt Nam

1 Công nghệ mang lại nhiều cơ hội hơn rủi ro: Việt Nam lạc quan hơn so với các nước khác

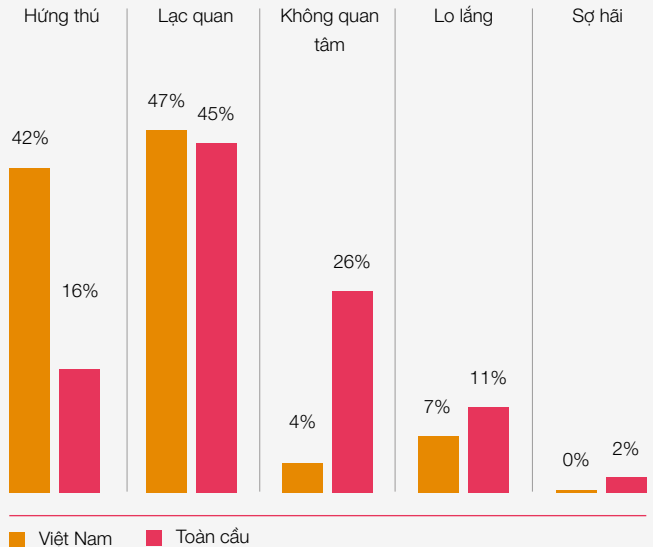


Kết quả nói trên không đáng ngạc nhiên vì trong một câu hỏi khác của cuộc khảo sát này, 85% người được hỏi nói rằng công nghệ mang lại nhiều cơ hội hơn là rủi ro. Mức độ lạc quan này cũng cao hơn mức trung bình toàn cầu (50%).

Kết quả đó xuất phát từ tính năng chính của tự động hóa - là khả năng tự động thực hiện các công việc thủ công và lặp lại thường xuyên. Điều này sẽ giúp giải phóng thời gian để người lao động tập trung vào những công việc thử thách và thú vị hơn.

89% người được hỏi nói rằng họ có cảm nhận tích cực về vai trò của công nghệ đối với công việc của họ, cao hơn mức trung bình của toàn cầu (61%).

H: Khi bạn nghĩ về tác động của công nghệ đối với công việc của bạn trong tương lai, bạn cảm giác thế nào?

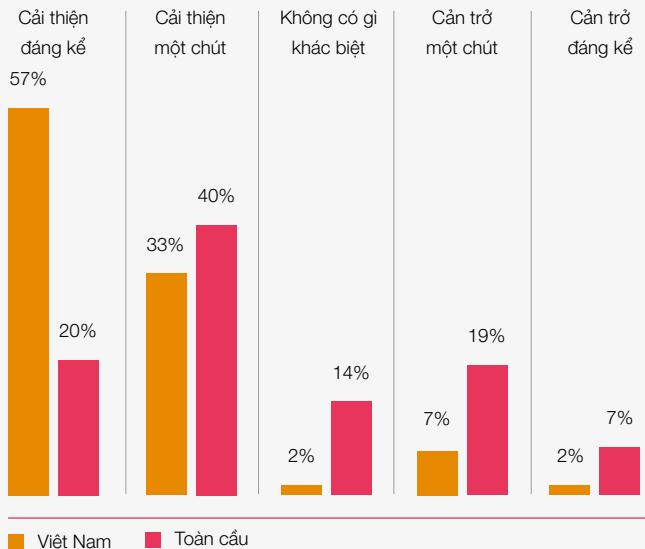


2 Người Việt Nam tin rằng công nghệ sẽ có lợi cho sự nghiệp tương lai của họ

Mức độ tự tin củng cố tầm quan trọng của việc trang bị các kỹ năng số cho người lao động vì chỉ khi được trang bị kỹ năng phù hợp, người lao động sẽ có thể tận dụng hiệu quả những tiến bộ công nghệ hôm nay và ngày mai. Kết quả này khẳng định một lần nữa rằng: kỹ năng số là chìa khóa. Do đó, việc chính phủ ban hành Kế hoạch quốc gia về chuyển đổi kỹ thuật số đến năm 2025 vào tháng 6 năm 2020 là điều đáng khích lệ, trong đó nêu bật các nhiệm vụ cần thiết để tiếp tục [phát triển xã hội số của Việt Nam](#)⁹.

90% người được hỏi cho rằng sự phát triển công nghệ sẽ cải thiện triển vọng việc làm của họ trong tương lai. Mức độ lạc quan này cao hơn mức toàn cầu (60%).

H: Bạn có nghĩ rằng sự đổi mới công nghệ sẽ cải thiện hay cản trở triển vọng việc làm của bạn trong tương lai?



⁹ Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

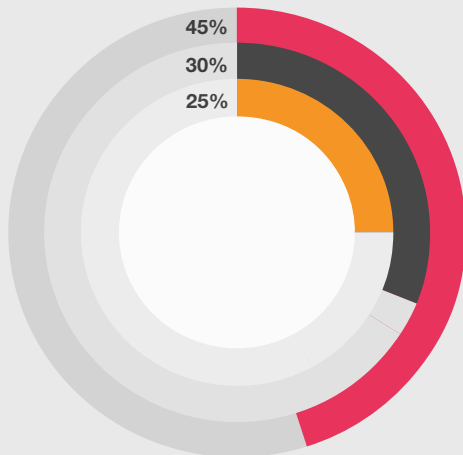
3 Tuy vậy, họ cũng có những lo ngại xung quanh vấn đề đảm bảo việc làm

Bên cạnh những quan điểm tích cực, những người tham gia khảo sát cũng bày tỏ những lo ngại về việc công nghệ sẽ ảnh hưởng đến nguy cơ mất việc làm như thế nào.

Theo [báo cáo của PwC phân tích tác động lâu dài của tự động hóa trên toàn thế giới](#)¹⁰, tỷ lệ công việc hiện tại có nguy cơ tự động hóa cao sẽ khác nhau dựa trên ba yếu tố:

- Ngành nghề;
- Loại công việc trong ngành;
- Độ tuổi, giới tính và trình độ học vấn của người lao động

H: Bạn có đồng ý với câu sau không: “Tôi lo lắng rằng tự động hóa khiến người lao động có nguy cơ rủi ro về việc làm.”



45% người được hỏi chia sẻ sự lo lắng rằng tự động hóa sẽ khiến công việc gặp rủi ro.

- Đồng ý
- Không đồng ý cũng không phản đối
- Không đồng ý

¹⁰ PwC - Tự động hóa sẽ tác động đến việc làm như thế nào?, 2018

Tác Động

Công nghệ sẽ thay đổi việc làm như thế nào?

**Sự gián đoạn kỹ thuật số
đã và đang xảy ra - dự đoán
đến năm 2025, một nửa tổng
số hoạt động công việc sẽ
do máy móc xử lý**

Võ Tấn Long

Phó Tổng Giám đốc, Dịch Vụ Tư Vấn, PwC Việt Nam

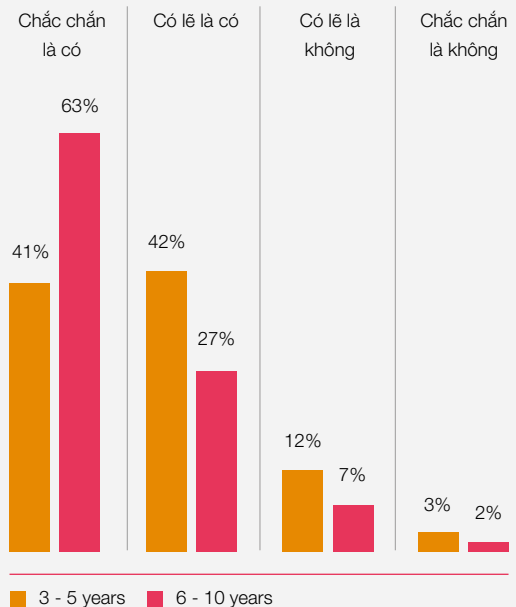
1 Công nghệ chắc chắn sẽ thay đổi bối cảnh việc làm trong 6-10 năm tới

Trên toàn cầu, phân tích của PwC¹⁰ dự đoán rằng 30% công việc có nguy cơ bị tự động hóa vào giữa những năm 30 của thế kỷ 21. Điều này phản ánh tác động mà tự động hóa và công nghệ mới sẽ mang lại, đòi hỏi việc đáp ứng nhu cầu các cơ hội và việc làm mới sắp tới.

90% người được hỏi tin rằng tác động của công nghệ diễn ra trong 6-10 năm nữa.

83% người được hỏi đồng ý rằng công nghệ sẽ thay đổi công việc trong 3-5 năm tới.

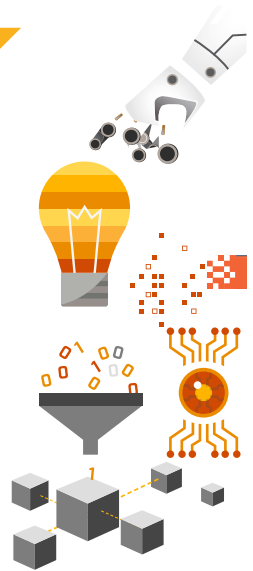
H: Bạn có nghĩ rằng công nghệ sẽ thay đổi công việc hiện tại của bạn?



¹⁰ PwC - Tự động hóa sẽ tác động đến việc làm như thế nào?, 2018

2 Tính chất công việc sẽ khác hiện tại

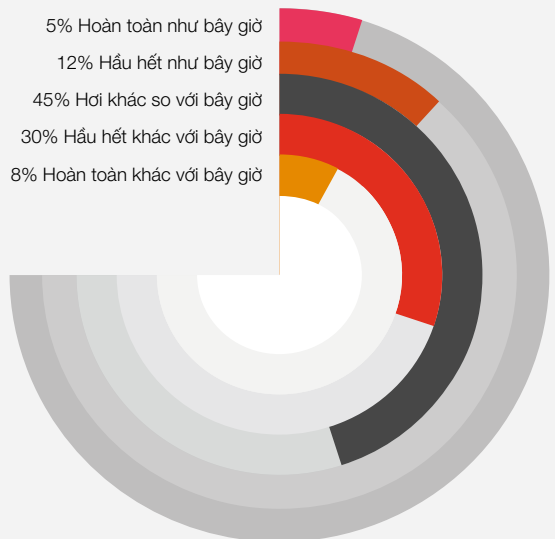
Các câu trả lời này cho thấy rằng mặc dù người được khảo sát tin rằng công nghệ mới và tự động hóa sẽ thay đổi bối cảnh công việc, nhưng mức độ thay đổi công việc sẽ khác nhau.



45% tin rằng công nghệ sẽ làm việc của họ hơi khác trong tương lai.

38% nói rằng công việc sẽ rất khác (cụ thể là nhiều phần của công việc sẽ được tự động hóa hoặc công việc có thể không tồn tại trong thời gian 10 năm).

Q: Khi nghĩ về một người làm công việc như của bạn và tác động công nghệ đến việc đó, bạn có nghĩ rằng công việc như của bạn sẽ trở nên lỗi thời hoặc thay đổi đáng kể bởi tự động hóa trong 10 năm tới?

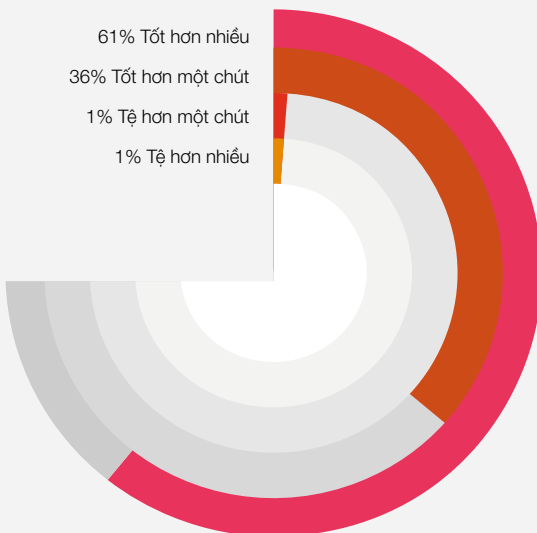


3 Công nghệ sẽ cải thiện năng suất lao động

Các lý do cho tầm nhìn lạc quan này là:

- Công nghệ sẽ cho phép tôi làm nhiều công việc thú vị hơn (35%)
- Công nghệ sẽ giúp tôi làm được nhiều việc hơn (25%)
- Công nghệ sẽ tìm ra giải pháp cho các vấn đề (20%)

H: Bạn có nghĩ rằng công nghệ sẽ làm công việc hàng ngày của bạn tốt hơn (ví dụ: giúp tôi làm việc hiệu quả hơn) hay tệ hơn (ví dụ: làm cho công việc của tôi phức tạp hơn)?



97% người được hỏi tin rằng công nghệ sẽ cải thiện hiệu quả công việc của họ.

Phản Ứng

Người Việt Nam sẽ làm gì để ứng phó với tác động của chuyển đổi số?

Để nhận ra tiềm năng chuyển đổi kỹ thuật số và giải quyết mối quan tâm của người lao động và doanh nghiệp, quá trình tự động hóa sẽ cần phải đi cùng với đào tạo nâng cao kỹ năng và đào tạo lại lực lượng lao động.

Christopher Lee (Aik Sern)

Trưởng phòng cao cấp, Dịch vụ Tư vấn hoạt động,
PwC Việt Nam

1 Nhu cầu học hỏi mạnh mẽ

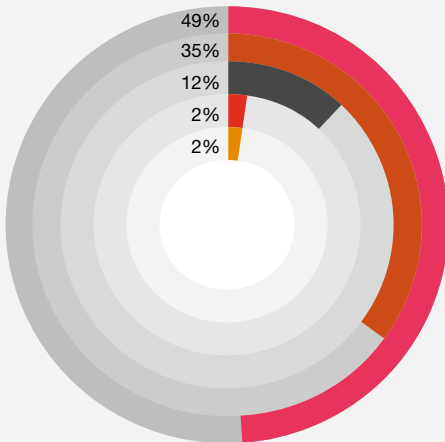
Sự khao khát học hỏi này sẽ tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp trong phát triển đào tạo nguồn nhân lực. Các tổ chức nên phát triển hoặc nếu cần, rà soát lại các chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng cũng như các chương trình đào tạo kỹ năng mới mà tổ chức đang thực hiện để đáp ứng những nhu cầu này.

84% nói rằng họ sẽ học các kỹ năng mới ngay bây giờ hoặc đào tạo lại hoàn toàn để cải thiện khả năng được tuyển dụng trong tương lai, cao hơn so với tỷ lệ 77% của toàn cầu.

93% nói rằng họ hiện đang học các kỹ năng mới, trong đó phần lớn nói rằng họ đang tự học.

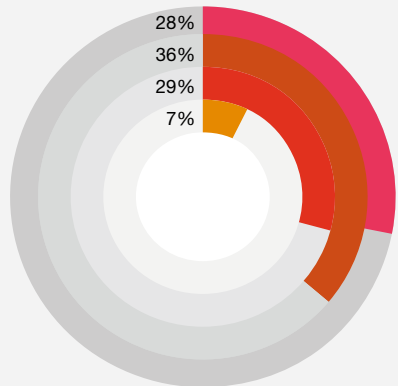
H: Bạn có đồng ý với câu sau?:

“Tôi đã sẵn sàng học các kỹ năng mới ngay bây giờ hoặc đào tạo lại hoàn toàn để nâng cao khả năng được tuyển dụng trong tương lai của mình”



■ Hoàn toàn đồng ý ■ Đồng ý ■ Không đồng ý cũng không phản bác ■ Không đồng ý ■ Hoàn toàn không đồng ý

H: Bạn có đang học các kỹ năng mới để hiểu rõ hơn hoặc sử dụng công nghệ tốt hơn - thông qua công ty mà bạn đang làm việc hay tự học? Hãy chọn tất cả các câu phù hợp.



■ Thông qua công ty đang làm việc ■ Tự học ■ Cả hai ■ Không học

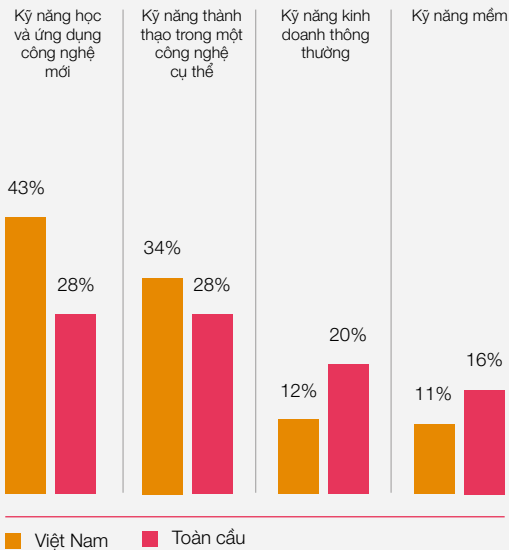
2 Mong muốn phát triển về kỹ năng học và ứng dụng công nghệ mới

43% người được hỏi muốn trở nên thành thạo hơn trong việc học và ứng dụng công nghệ mới.

34% muốn phát triển kiến thức chuyên môn đối với các công nghệ cụ thể.

Tỷ lệ này ở Việt Nam cao hơn nhiều so với tỷ lệ toàn cầu phản ánh mong muốn mạnh mẽ của người Việt nhằm thích nghi trong kỷ nguyên số.

H: Bạn muốn phát triển loại kỹ năng làm việc nào nhất?



Ngoài ra cũng cần lưu ý rằng, mặc dù tỷ lệ mong muốn học hỏi các kỹ năng không liên quan tới kỹ thuật số (bao gồm kỹ năng mềm và kỹ năng kinh doanh) ở Việt Nam thấp hơn so với toàn cầu nhưng đây vẫn là các kỹ năng quan trọng. Trong những giai đoạn bất định như hiện nay, những kỹ năng như nhanh nhạy, giải quyết vấn đề và kỹ năng lãnh đạo sẽ giúp người Việt Nam đương đầu với các thách thức phía trước.

Hỗ trợ

Người Việt Nam cần được hỗ trợ như thế nào?

Các nhà lãnh đạo doanh nghiệp, chính phủ và các tổ chức giáo dục - cần hợp tác cùng nhau để nâng cao kỹ năng cho người lao động nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực tương lai và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững cho Việt Nam

Đinh Thị Quỳnh Vân
Tổng Giám đốc, PwC Việt Nam

1 Doanh nghiệp và chính phủ có thể đóng những vai trò quan trọng trong việc giải quyết khoảng cách kỹ năng

Tỷ lệ này một lần nữa phản ánh mong muốn học tập mạnh mẽ và chủ động của người Việt Nam. Thông qua đó, thể hiện sự quan trọng và cần thiết của một khung kỹ năng 4.0. Điều này cũng được phản ánh trong cuộc [khảo sát Việt Nam về Công nghiệp 4.0](#) của PwC, với 84% người được hỏi cho

biết họ cần được hướng dẫn về phát triển năng lực Công nghiệp 4.0.

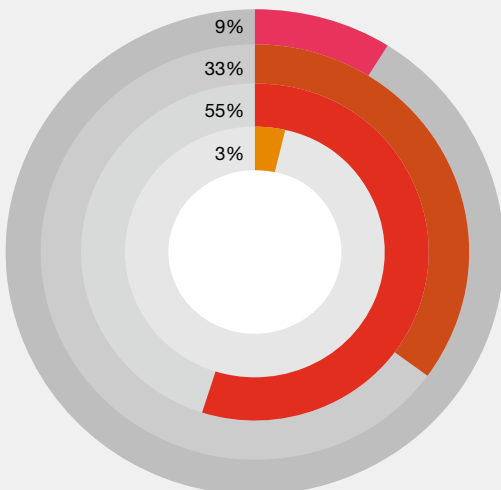
Sự thay đổi liên tục của công nghệ sẽ tác động liên tục vào sự thay đổi của các kỹ năng và năng lực cần thiết. Lực lượng lao động cần liên tục cập nhật và cải thiện bản thân nếu không sẽ phải đối mặt với nguy cơ tụt hậu hoặc mất việc khi công việc của họ bị tự động hóa. Do đó, chúng tôi tin rằng cả doanh nghiệp và chính phủ đều có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo lực lượng lao động được tiếp cận với các chương trình đào tạo.

55%

Đa số người được hỏi (55%) cho rằng cá nhân có trách nhiệm trong việc đào tạo lại kỹ năng.

33%

Một phần ba (33%) cho rằng đào tạo là trách nhiệm của các doanh nghiệp.



H: Theo bạn, đơn vị nào có trách nhiệm cao nhất trong việc giúp mọi người nâng cao kỹ năng?

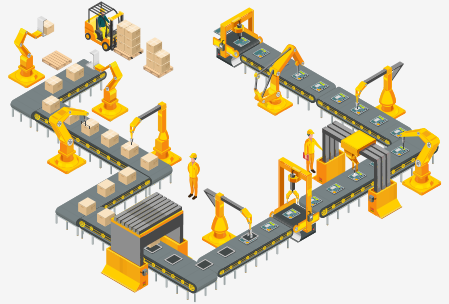
- Chính phủ
- Doanh nghiệp
- Cá nhân
- Khác

2

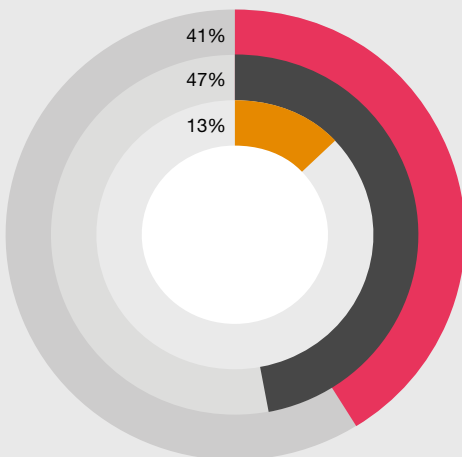
Các doanh nghiệp đang tích cực đáp ứng nhu cầu nâng cao kỹ năng của người lao động.

88%

người trả lời nói rằng họ được trao cơ hội để cải thiện kỹ năng số trong việc làm của họ.



H: Công ty hiện tại của bạn có cho bạn cơ hội phát triển kỹ năng kỹ thuật số bên ngoài nhiệm vụ thông thường của bạn không?



- Nhiều cơ hội
- Có vài cơ hội
- Không có cơ hội

Lưu ý: Không phải tất cả các số liệu đều cộng đến 100% do làm tròn số phần trăm

Kết quả này cho thấy rằng các doanh nghiệp đã hiểu nhu cầu của lực lượng lao động của họ cũng như đáp ứng nhu cầu nâng cao kỹ năng của nhân viên.

Tuy vậy, theo kết quả khảo sát, doanh nghiệp cần lưu ý các yếu tố là động lực khuyến khích nhân viên tham gia vào các khóa đào tạo kỹ năng, đó là:

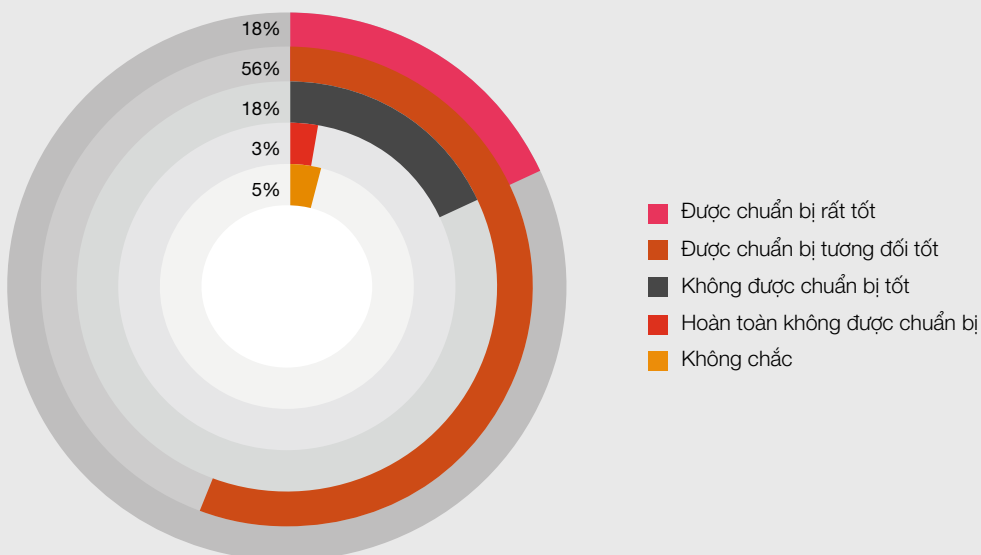
- i) không phát sinh thêm thời gian ngoài giờ
- ii) nội dung đào tạo liên quan đến vai trò công việc cụ thể
- iii) tăng khả năng gia tăng thu nhập.

73%

nói rằng họ được trang bị tốt trong việc sử dụng các công nghệ mới tại nơi làm việc.

Các tổ chức nên đánh giá nhu cầu kinh doanh hiện tại và tương lai. Điều này sẽ giúp xác định điểm yếu về kỹ năng, đồng thời định hướng xây dựng hoặc cập nhật một chiến lược kỹ năng phù hợp, hỗ trợ mục tiêu kinh doanh. Đầu tư vào phát triển nhân tài sẽ mang lại lợi ích.

H: Bạn cảm thấy có được chuẩn bị sẵn sàng khi sử dụng các công nghệ mới tại nơi làm việc của mình?



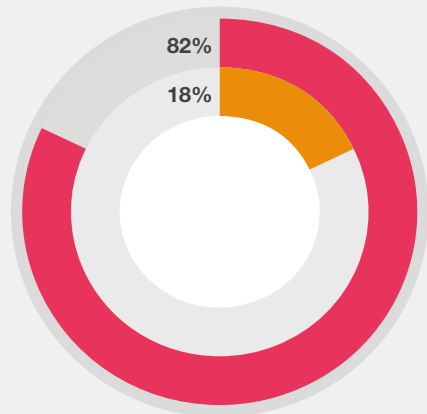
3 Nhu cầu làm việc từ xa sẽ gia tăng

Mặc dù Việt Nam đã khống chế tác động của đại dịch COVID-19 tốt hơn so với các quốc gia khác, nhưng làm việc từ xa vẫn là một xu hướng mới nổi cần được quan tâm.

82%

người được hỏi chia sẻ rằng họ tin rằng làm việc từ xa sẽ trở nên phổ biến hơn, thậm chí sau đại dịch COVID-19.

H: Trong tương lai, bạn có nghĩ rằng làm việc tại nhà sẽ trở nên phổ biến hơn trong công việc của bạn không? Kể cả sau COVID-19.



■ Có ■ Không

Hỗ trợ: Người Việt Nam cần được hỗ trợ như thế nào?

4 Công nghệ và quy trình là những yếu tố chính thúc đẩy năng suất cho người làm việc từ xa

Điều này cho thấy ở cấp độ cá nhân, phần lớn người lao động Việt Nam có khả năng thích nghi với môi trường làm việc từ xa mới và các doanh nghiệp thực hiện sự thay đổi sẽ có thể tận dụng một cách liền mạch hơn những lợi ích của sự làm việc từ xa.

Tuy nhiên, những người trả lời của chúng tôi chỉ ra ba yếu tố chính có thể ảnh hưởng đến năng suất làm việc tại nhà:

- 35% Quy trình làm việc
- 31% Công nghệ/ Công cụ
- 17% Văn hóa công ty

54%

người được hỏi nói rằng họ làm việc hiệu quả khi làm việc tại nhà.

Tuy nhiên, mức hiệu quả của khác nhau giữa các nhóm tuổi, với các thế hệ trẻ báo cáo mức độ năng suất năng suất cao hơn.

**H: Bạn làm việc tại nhà có hiệu quả không?
Xin vui lòng đánh giá từ 1 đến 5.**

Lưu ý: Không phải tất cả các số liệu đều cộng đến 100% do làm tròn số phần trăm

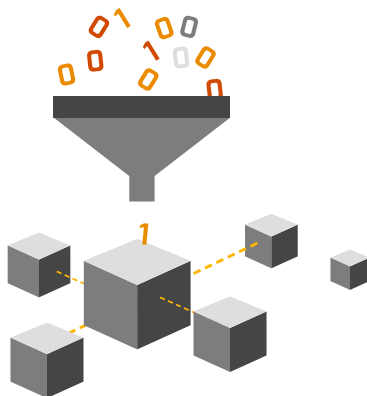


Bước tiếp theo?



Nhu cầu hợp tác giữa các chính phủ, tổ chức và doanh nghiệp


Công nghệ có phát huy tối đa hiệu quả hay không phụ thuộc vào những nhà lãnh đạo - người có tầm nhìn về các cơ hội mà công nghệ mang lại, những nhà công nghệ - người cung cấp giải pháp và tất cả những con người đang ứng dụng công nghệ trong công việc hàng ngày.



Thế giới của chúng ta ngày nay đang đối mặt với một cuộc khủng hoảng kỹ năng. Tự động hóa đang đe dọa nhiều công việc hiện tại. Mặt khác, có sự thiếu hụt nhân tài đáp ứng tiêu chuẩn của nền kinh tế kỹ thuật số mới. Hai yếu tố này cùng nhau đã làm gia tăng khoảng cách giữa lực lượng lao động hiện tại và tương lai.

Các giải pháp cho thách thức nâng cao kỹ năng nguồn nhân lực cần được phát triển tổng thể ở cấp địa phương, quốc gia và khu vực. Đây là vấn đề phức tạp cần sự hợp tác chặt chẽ giữa các lãnh đạo ở cấp chính phủ, nhà giáo dục và các doanh nghiệp.

- Các nhà lãnh đạo chính phủ và các nhà hoạch định chính sách cần đảm bảo rằng người dân có kiến thức để tham gia và bản thân họ cũng có kiến thức để thúc đẩy thảo luận về tương lai của công nghệ và luật quy định.
- Các thể chế, chẳng hạn như hệ thống giáo dục, cần phải tự chuyển đổi số và đồng thời cung cấp các dịch vụ phù hợp cho tương lai.



Chính phủ cũng có thể đóng vai trò trực tiếp thông qua việc nâng cao kỹ năng cho lực lượng lao động của chính mình - với tư cách là bên sử dụng lao động

Chúng tôi đề xuất các hành động chính để chính phủ xem xét khi xây dựng khuôn khổ đào tạo nâng cao kỹ năng:

Cung cấp các nhu cầu cơ bản, ưu tiên cho các đối tượng dễ bị tổn thương và những đối tượng có nhu cầu cấp thiết

Thiết kế và triển khai chương trình nâng cao kỹ năng quốc gia trong đó ưu tiên đầu tư vào các ngành có nhiều khả năng bị ảnh hưởng bởi tự động hóa trong 5 năm tới.

Chính phủ nên cam kết một mục tiêu mới, nắm bắt cơ hội mà tự động hóa mang lại nhằm thu hẹp khoảng cách về kỹ năng giữa các nhóm kinh tế - xã hội.

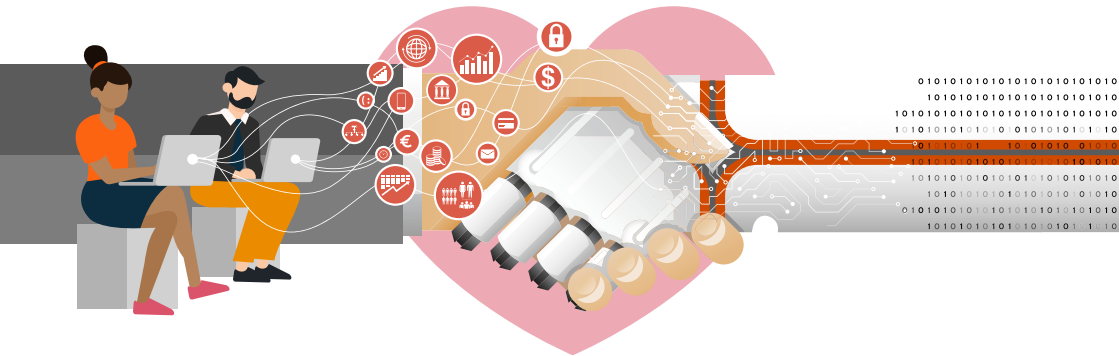
Giúp người lao động cải thiện cuộc sống và chuẩn bị cho công việc trong tương lai

Trong khi trách nhiệm nâng cao trình độ cho lực lượng lao động của khu vực tư nhân chủ yếu thuộc về bên sử dụng lao động và các tổ chức kinh doanh khác, chính phủ nên xem xét hỗ trợ doanh nghiệp bằng cách đảm bảo các quỹ hỗ trợ chuyển đổi sẵn sàng để giúp các doanh nghiệp vừa và nhỏ trang trải chi phí đào tạo, có khả năng trợ cấp phần nào chi phí cho các bên sử dụng lao động đang gặp khó khăn.

Thu hẹp khoảng cách cơ hội đang tồn tại giữa các địa phương

Cần có các chương trình nhằm mục đích thúc đẩy tính di động xã hội bằng cách loại bỏ những trở ngại có

thể ngăn cản mọi người đạt được tiềm năng của họ, ví dụ: Khu nâng cao tay nghề. Ưu tiên những địa phương dễ bị tác động tiêu cực nhất bởi tự động hóa và các xu hướng khác liên quan.



Tạo sự chủ động cho người dân trong việc truy cập các dịch vụ

Chính phủ và doanh nghiệp nên mời lĩnh vực công nghệ công mới nổi tham gia đưa ra các ý tưởng sáng tạo để giúp người dân dễ dàng tiếp cận các cơ hội học tập theo những cách phù hợp với nhu cầu (học trực tuyến, học di động, áp dụng AI để thiết kế các khóa phù hợp với người học). Trong **Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025**, Chính phủ Việt Nam đã đặt ra mục tiêu hướng tới đào tạo dựa trên nền tảng và thiết kế cá nhân hóa để đáp ứng nhu cầu chuyên biệt của người lao động.

Trao quyền cho cộng đồng để định hình địa phương/ khu vực họ sinh sống

Tất cả các lãnh đạo địa phương nên đánh giá tác động của tự động hóa đến khu vực mà họ chịu trách nhiệm và xây dựng các chương trình nâng cao kỹ năng của địa phương và khu vực. Các chương trình này phải phù hợp với các chiến lược công nghiệp của địa phương, và các thỏa thuận giữa chính quyền trung ương và địa phương về ủy quyền. Trong **Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025**, chính phủ đã đặt ra các kế hoạch đào tạo cho các ngành khác nhau sẽ có tác động đến các địa phương, bao gồm cả nông nghiệp và các ngành công nghiệp trong các khu công nghiệp và khu vực xuất khẩu.

Doanh nghiệp/ tổ chức cần chuẩn bị lực lượng lao động của mình cho thế giới số

Chúng tôi đề xuất năm bước để các nhà lãnh đạo tổ chức có thể cân nhắc:

Xác định các khoảng cách thiếu hụt về năng lực

Đánh giá nhu cầu hiện tại và tương lai, phân bổ nguồn lực và ưu tiên các lĩnh vực cần thiết nhất

Xây dựng chiến lược năng lực hướng đến tương lai

Xây dựng kế hoạch chiến lược để đối phó với những thiếu hụt năng lực ở lĩnh vực có ảnh hưởng đến việc mang lại giá trị kinh doanh nhất.

Thiết lập nền tảng văn hóa

Lấy văn hóa làm nền tảng cho mọi nỗ lực nâng cao năng lực của tổ chức. Tạo ra một sự chuyển dịch về văn hóa và các hành vi đúng đắn. Truyền cảm hứng cho sự đổi mới dẫn dắt bởi người lao động. Cần quan tâm nuôi dưỡng cả về thể chất lẫn tinh thần.

Phát triển và triển khai chương trình nâng cao năng lực

Thiết lập và triển khai các chương trình nâng cao năng lực dựa trên văn hóa của tổ chức và vận dụng các nguyên tắc kinh tế học hành vi chính để mang lại trải nghiệm học tập đúng đắn và đạt kết quả nhanh chóng.

Đánh giá lợi tức đầu tư

Đo lường lợi tức đầu tư (ROI) từ các chương trình nâng cao năng lực.

Tìm hiểu thêm về một số chỉ số để theo dõi ROI trong [báo cáo này](#)¹¹.

1

2

3

4

5

¹¹ PwC - Phù hợp để cạnh tranh: Tăng tốc chuyển đổi lực lượng lao động kỹ thuật số trong các dịch vụ tài chính, 2019

Từng cá nhân cần có cái nhìn rõ ràng về các xu thế lớn trong tương lai như thế nào, vai trò và hành động của chúng ta.

Chúng tôi tin rằng các cá nhân nên:



Hiểu bức tranh toàn cảnh

Chú ý: và hiểu về các công nghệ đang phát triển cùng với các xu thế lớn khác có thể có tác động như thế nào đối với công việc tương lai - và cụ thể là việc làm của bạn.

Sẵn sàng cho tương lai:

Tham khảo bốn "[Thế giới Công việc](#)"¹² của chúng tôi để hình dung công việc tương lai có thể khác biệt như thế nào và dự trù cho nhiều tình huống và hệ quả.



Hoạch định cho một thế giới tự động hóa

Tìm ra vị trí phù hợp:

Trong một thế giới tự động hóa, chúng ta vẫn sẽ cần đến con người lao động. Dù là làm việc để phát triển công nghệ hay làm cùng với công nghệ - hoặc trong các loại hình công rất đặc thù, chuyên môn, cần con người - những lĩnh vực chưa thể tự động hóa. Tìm hiểu xem mình muốn làm ở lĩnh vực nào.

Cập nhật kỹ năng: Các kỹ năng cần thiết cho tương lai không chỉ về khoa học và công nghệ mà còn các kỹ năng của con người như sáng tạo, lãnh đạo và sự đồng cảm. Xác định các kỹ năng cần thiết và bắt đầu tập trung vào cách xây dựng và sử dụng công nghệ.



Hành động

Thích ứng để tồn tại:

Con người có khả năng thích ứng vô hạn nhưng cũng ngại mạo hiểm. Xác định các vấn đề cản trở bản thân - dù là về cơ cấu hoặc tài chính (khoản vay, thế chấp, trách nhiệm) hay tình cảm. Tìm ra những gì quan trọng đối với bản thân và gia đình để lên kế hoạch thay đổi.

Nắm bắt cơ hội: Không có nghề nghiệp nào đảm bảo hoàn toàn cho tương lai, chỉ có những lựa chọn tốt hơn. Cần xác định được cách để đạt được "điều tốt hơn kế tiếp".

¹² PwC - Lực lượng lao động của tương lai, 2018

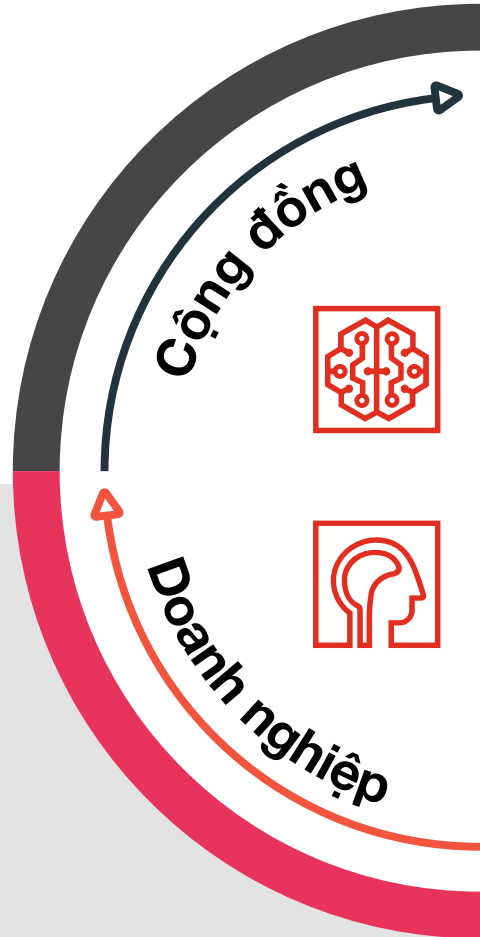
Trách nhiệm của chúng ta về việc tự nâng cao kỹ năng bắt đầu từ gia đình, và mở rộng ra các cộng đồng nơi chúng ta sống, làm việc và giải trí

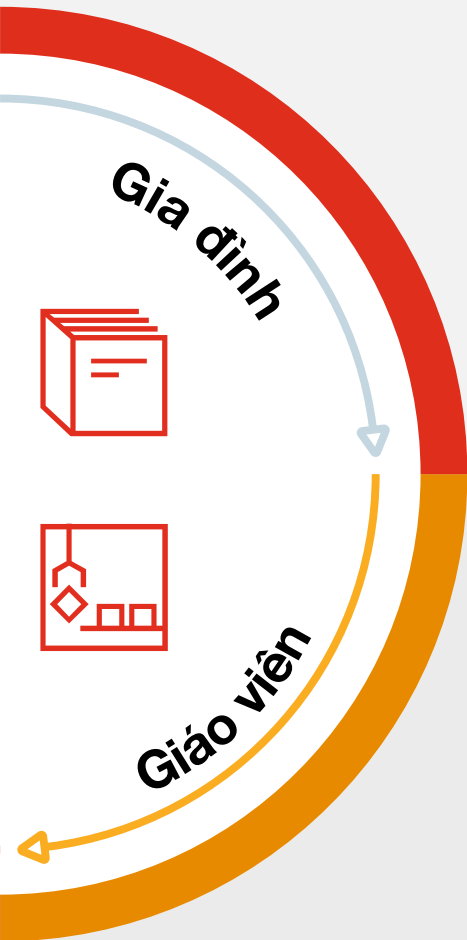
Chia sẻ với bạn bè và cộng đồng về tương lai mà công nghệ hứa hẹn mang lại:

- Cho dù đó là rô bốt tự nhận thức, quần áo thông minh hay Internet lượng tử, thế giới sẽ có rất nhiều phát minh tiên tiến được phát triển
- Tìm hiểu về luật bảo mật mới và tác động của chúng đến bạn
- Khám phá về sự đổi mới sáng tạo đang diễn ra thế nào

Học hỏi từ các nhà lãnh đạo và chuyên gia trong ngành về cách kinh doanh đang dần thay đổi và làm thế nào để luôn dẫn đầu.

- Tìm hiểu cách các “thương hiệu-tập trung-vào người dùng” đang giúp cho thương mại điện tử hoạt động như thế nào và cách doanh nghiệp cần làm để tạo dựng niềm tin.
- Công cụ để làm việc từ xa
- Xu hướng công nghệ mới nổi
- Vai trò và việc làm trong tương lai





Chia sẻ các ý tưởng trong thế giới thực để giúp bạn và gia đình bạn. Các chủ đề về cách kiểm soát căng thẳng và trò chuyện với con bạn về các môn học đầy thử thách.

Chẳng hạn như:

- Truyền cảm hứng khi tìm hiểu về những điều mới trong thế giới số mới.
- Chuẩn bị cho công việc tương lai
- Khám phá 7 thế giới ảo

Công nghệ và thực tại ngày nay đã thay đổi cách chúng ta giảng dạy và suy nghĩ về không gian học tập của mình.

- Tìm hiểu thêm về học tập trong thời đại kỹ thuật số.
- Tìm hiểu các công nghệ mới và tác động của chúng đối với việc học
- Áp dụng tư duy thiết kế để giải quyết vấn đề

Giới thiệu về cuộc khảo sát và Chương trình “New World. New Skills”

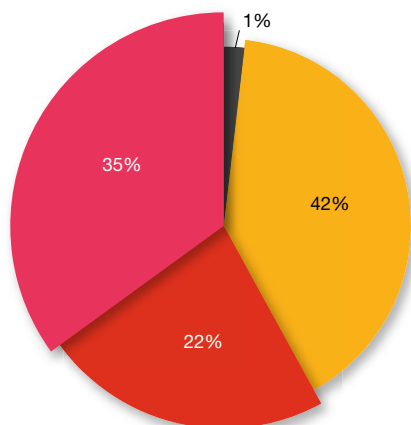


Giới thiệu về khảo sát

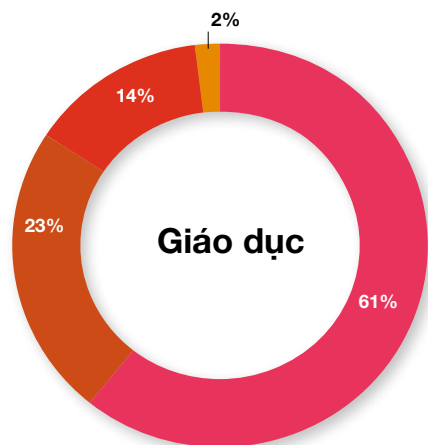
Khảo sát được tiến hành ở Việt Nam từ ngày 12 tháng 11 năm 2020 đến ngày 27 tháng 12 năm 2020. Những người tham gia được yêu cầu trả lời danh sách các câu hỏi liên quan đến công nghệ, việc làm và kỹ năng.*

1146 câu trả lời đã được chúng tôi thu thập.

Lưu ý: Không phải tất cả các số liệu đều cộng đến 100% do làm tròn số phần trăm



Thế hệ Z
Thế hệ Y
Thế hệ X
Thế hệ thời kỳ bùng nổ dân số



Tốt nghiệp đại học
Bằng cấp 3
Bằng cấp sau đại học
Khác



Làm việc toàn thời gian
Làm việc bán thời gian
Sinh viên
Thất nghiệp

*Tương tự như các câu hỏi khảo sát trong báo cáo "Upskilling hopes and fears" của PwC toàn cầu. Khảo sát của PwC toàn cầu tiến hành với hơn 22.000 người trên 11 quốc gia: Úc, Trung Quốc, Pháp, Đức, Ấn Độ, Hà Lan, Ba Lan, Singapore, Nam Phi, Anh và Mỹ.

Chương trình ‘New world. New skills.’ của PwC

‘New world. New skills.’ (Tạm dịch là ‘Thế giới mới. Kỹ năng mới.’) là một sáng kiến toàn cầu của mạng lưới PwC toàn cầu nhằm giúp hàng triệu người trên thế giới nâng cao hiểu biết, kỹ năng và kiến thức của họ đối với thế giới kỹ thuật số. Chúng tôi tin rằng các doanh nghiệp, chính phủ, nhà giáo dục và người dân đóng vai trò quan trọng trong việc thu hẹp khoảng cách kỹ thuật số.

Tại PwC Việt Nam, chúng tôi đã đầu tư vào đào tạo để đảm bảo nhân viên của chúng tôi được chuẩn bị cho việc làm tương lai. Chúng tôi cũng cam kết thực hiện vai trò của mình trong việc hỗ trợ các cộng đồng chưa được tiếp cận với các cơ hội nâng cao kỹ năng, để đảm bảo không ai bị tụt hậu trong hành trình hướng tới thế giới số. Đây cũng là nhu cầu cấp thiết được

đặt ra là các tổ chức, chính phủ, nhà giáo dục và công dân cùng nhau giải quyết vấn đề ngày càng gia tăng này.

Để giúp người Việt Nam nâng cao kỹ năng, chúng tôi đã cung cấp ứng dụng Digital Fitness miễn phí* và bạn có thể tải xuống ngay hôm nay từ Apple App Store và Google Play. Chỉ cần sử dụng mã mời: LRNALL. Tìm hiểu thêm tại www.pwc.com/upskilling.

Quét mã QR để cài đặt ứng dụng



Digital Fitness score



Explorer

Your DFA score is

255/420

255

252

your score is

Company

down

21

Liên hệ

■ **Đinh Thị Quỳnh Vân**
Tổng Giám đốc,
PwC Việt Nam
E: ding.quynh.van@pwc.com

■ **Grant Dennis**
Tổng Giám đốc,
PwC Việt Nam
E: dennis.a.grant@pwc.com

■ **Võ Tấn Long**
Phó Tổng Giám đốc,
Dịch Vụ Tư Vấn, PwC Việt Nam
E: vo.tan.long@pwc.com

Văn phòng PwC Việt Nam

■ **TP. Hồ Chí Minh**
Lầu 8, Saigon Tower
29 Lê Duẩn
Quận 1
TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: +84 28 3823 0796



David Tay

Giám đốc

Phát triển kinh doanh, PwC Việt Nam

E: david.tay@pwc.com



Christopher Lee (Aik Sern)

Trưởng phòng cao cấp,

Dịch vụ Tư vấn hoạt động, PwC Việt Nam

E: lee.aik.sern@pwc.com



Nguyễn Hiền Giang

Trưởng phòng cao cấp,

Dịch vụ Tư vấn hoạt động, PwC Việt Nam

E: nguyen.hien.giang@pwc.com



TP. Hà Nội

Lầu 16, Keangnam Landmark 72

Phạm Hùng

Quận Nam Từ Liêm

TP. Hà Nội, Việt Nam

ĐT: +84 24 3946 2246



Tài liệu này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tổng quát và không được sử dụng thay cho ý kiến tư vấn của các tư vấn viên chuyên nghiệp.

©2021 Công ty TNHH PwC (Việt Nam). Bảo lưu mọi quyền. Trong tài liệu này, "PwC" là Công ty TNHH PwC (Việt Nam), và trong một số trường hợp có thể là mạng lưới PwC, trong đó mỗi công ty thành viên là một pháp nhân độc lập và riêng biệt. Vui lòng truy cập www.pwc.com/structure để biết thêm chi tiết.